

# QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢO ĐỒ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KHÁNH HÒA

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày tháng 10 năm 2024 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

## 1. Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II (Mã số TTHC: 1.000049, có 04 quy trình)

### 1.1. Quy trình số 01: Về cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; Mã số TTHC 1.000049.1; thời gian: 10 ngày làm việc.

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"><li>- Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ.</li><li>- Gửi thông báo về thời gian, địa điểm tổ chức sát hạch cho cá nhân.</li><li>- Hồ sơ đầy đủ:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Nhập thông tin vào giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li></ul></li><li>- Hồ sơ chưa đầy đủ<ul style="list-style-type: none"><li>+ Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li></ul></li><li>- Hồ sơ không đúng quy định<ul style="list-style-type: none"><li>+ Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</li></ul></li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 12 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP); kèm theo 01 ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng;</li><li>- Bản sao văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp; giấy chứng nhận đủ sức khỏe hành nghề do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định;</li><li>- Bản khai kinh nghiệm nghề nghiệp theo Mẫu số 13 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 9</li></ul>	0,5	

					<p><i>Nghị định số 22/2023/NĐ-CP</i>);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao giấy tờ chứng minh là người được miễn sát hạch kinh nghiệm nghề nghiệp, kiến thức pháp luật.</li> <li>- Bản sao kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.</li> <li>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> </ul>		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám	- Sau ngày đăng tải kết quả sát hạch theo quy định tại khoản 6 Điều 44 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 15 Điều 1 Nghị định số 136/2021/NĐ-CP); trong thời	- Tờ trình (nếu hồ sơ đạt yêu cầu) - Thông báo (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu)	07	

				<p>hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hiện thẩm định hồ sơ đạt yêu cầu trình lãnh đạo phòng xem xét, giải quyết;</li> <li>+ Trường hợp cá nhân không đạt điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, chuyên viên thực hiện dự thảo thông báo, nêu rõ lý do không cấp chứng chỉ cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ trình lãnh đạo phòng.</li> </ul>			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đạt yêu cầu: xét duyệt tờ trình</li> <li>- Hồ sơ chưa đạt: yêu cầu dự thảo lại tờ trình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình</li> <li>- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 19 của Phụ lục I Nghị định số 27/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP)</li> </ul>	1,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 4	Cấp chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký, cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II</li> </ul>	1,0	
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 5	Trả kết quả	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả cho cá nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II</li> </ul>	-	

			Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa			
--	--	--	--	--	--	--

**Hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.**

**1.2. Quy trình số 02: Về gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; Mã số TTHC 1.000049.2; thời gian: 03 ngày làm việc.**

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ.</li> <li>- Hồ sơ đầy đủ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhập thông tin vào giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.</li> </ul> </li> <li>- Hồ sơ chưa đầy đủ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> </ul> </li> <li>- Hồ sơ không đúng quy định:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 12 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP (<i>được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP</i>);</li> <li>- Bản khai tham gia hoạt động đo đạc và bản đồ hoặc chứng nhận liên quan đến việc cập nhật kiến thức theo Mẫu số 20 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 27/2019/NĐ-CP liên quan đến nội dung hành nghề trong khoảng thời gian 03 năm trước thời điểm chứng chỉ hết hạn;</li> <li>- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định;</li> </ul>	0.5	

					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản gốc chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ đã được cấp.</li> <li>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)</li> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)</li> <li>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)</li> </ul>		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, thẩm định kiểm tra thông tin về chứng chỉ hành nghề đã cấp, hồ sơ đạt yêu cầu trình lãnh đạo phòng xem xét, giải quyết.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đúng theo quy định, dự thảo thông báo cho cá nhân đề nghị cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ về yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình (nếu hồ sơ đạt yêu cầu)</li> <li>- Thông báo (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu)</li> </ul>	1,0	
Sở Tài	Bước 3	Xem xét	Lãnh đạo	- Hồ sơ đạt yêu cầu: xét duyệt	- Tờ trình	0,5	

nguyên và Môi trường		hồ sơ	Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	tờ trình - Hồ sơ chưa đạt: yêu cầu dự thảo lại tờ trình	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 19 của Phụ lục I Nghị định số 27/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP)		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 4	Gia hạn chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	1,0	
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 5	Trả kết quả	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	- Trả kết quả cho cá nhân	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	-	
<b>Hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.</b>							

**1.3. Quy trình số 03: Về cấp lại Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; Mã số TTHC 1.000049.3; thời gian: 03 ngày làm việc.**

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm	Bước 1	Tiếp nhận	Quầy của Sở	Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ	- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ	0,5	

<p>phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa</p>		<p>hồ sơ</p>	<p>Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa</p>	<p>của hồ sơ.  - Hồ sơ đầy đủ:  + Nhập thông tin vào giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.  - Hồ sơ chưa đầy đủ:  + Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.  - Hồ sơ không đúng quy định:  + Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</p>	<p>hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 12 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP); kèm theo ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kèm theo ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng.  - Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)  - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)  - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)</p>		
<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Bước 2</p>	<p>Thẩm định hồ sơ</p>	<p>Chuyên viên Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám</p>	<p>- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thẩm định kiểm tra thông tin về chứng chỉ hành nghề đã cấp, hồ sơ đạt yêu cầu</p>	<p>- Tờ trình (nếu hồ sơ đạt yêu cầu)  - Thông báo (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu)</p>	<p>1,0</p>	

				trình lãnh đạo phòng xem xét, giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đúng theo quy định, dự thảo thông báo cho cá nhân đề nghị cập nhật chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ về yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.			
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	- Hồ sơ đạt yêu cầu: xét duyệt tờ trình - Hồ sơ chưa đạt: yêu cầu dự thảo lại tờ trình	- Tờ trình - Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 19 của Phụ lục I Nghị định số 27/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP)	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 4	Cấp lại chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp lại chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	1,0	
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 5	Trả kết quả	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc	- Trả kết quả cho cá nhân	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	-	

			Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa			
<b>Hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.</b>						

**1.4. Quy trình số 04: Về cấp đổi Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II; Mã số TTHC 1.000049.4; thời gian: 03 ngày làm việc.**

<b>Cơ quan đơn vị</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Tên bước thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>	<b>Thời gian (ngày)</b>	<b>Ghi chú</b>
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ.</li> <li>- Hồ sơ đầy đủ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhập thông tin vào giấy tiếp nhận hồ sơ và hện trả kết quả.</li> <li>- Hồ sơ chưa đầy đủ:                   <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> </ul> </li> <li>- Hồ sơ không đúng quy định:                   <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 12 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP (<i>được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP</i>); kèm theo ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề kèm theo ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng.</li> <li>- Bản gốc chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ được cấp.</li> <li>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả (Theo Mẫu số 01 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)</li> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm thông tư số</li> </ul>	0,5	

					01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018) - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018)		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thẩm định kiểm tra thông tin về chứng chỉ hành nghề đã cấp, hồ sơ đạt yêu cầu trình lãnh đạo phòng xem xét, giải quyết. - Trường hợp hồ sơ chưa đúng theo quy định, dự thảo thông báo cho cá nhân đề nghị cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ về yêu cầu hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.	- Tờ trình (nếu hồ sơ đạt yêu cầu) - Thông báo (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu)	1,0	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	- Hồ sơ đạt yêu cầu: xét duyệt tờ trình - Hồ sơ chưa đạt: yêu cầu dự thảo lại tờ trình	- Tờ trình - Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ theo Mẫu số 19 của Phụ lục I Nghị định số 27/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP)	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 4	Cấp đổi chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	1,0	

Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 5	Trả kết quả	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	đồ. Trả kết quả cho cá nhân trong nước	- Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	-	
--	--------	-------------	---	---	--	---	--

Hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP.

**2. Thủ tục Cung cấp thông tin, dữ liệu sản phẩm đo đạc và bản đồ (Mã số TTHC: 1.011671, có 02 quy trình: quy trình cung cấp tọa độ và cao độ và quy trình cung cấp sản phẩm đo đạc bản đồ)**

**2.1. Quy trình số 01: Cung cấp tọa độ và cao độ, Mã TTHC: 1.011671.1, thời gian 01 ngày làm việc.**

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ. - Nếu hồ sơ hợp lệ thì nhận hồ sơ, in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.	- Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin (theo Mẫu số 03 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ <i>(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP</i>	0,25	

			<p>tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ: thì lập Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>- Hồ sơ không đúng quy định thì lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ</li> </ul>	<p>ngày 12/5/2023)).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> </ul>		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Thẩm định và cung cấp thông tin	<p>Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyên viên thực hiện cung cấp thông tin đo đạc và bản đồ.</li> <li>- Dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không có thông tin để cung cấp.</li> <li>- Trình Lãnh đạo xem xét kết quả thực hiện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu cung cấp thành quả tọa độ;</li> <li>- Bảng xác nhận nguồn gốc của bản sao thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (Mẫu 02-Ban hành theo Nghị định 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ).</li> <li>- Văn bản trả lời trong trường hợp không có thông tin để cung cấp.</li> </ul>	0,5	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Phê duyệt hồ sơ và chuyển văn thư phát hành văn bản	<p>Lãnh đạo Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường và Văn thư</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo ký xác nhận tài liệu cung cấp chuyển Văn thư.</li> <li>- Văn thư đóng dấu để phát hành đồng thời tính phí theo quy định, chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả kết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu cung cấp thành quả tọa độ hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không có tài liệu cung cấp;</li> <li>- Bảng xác nhận nguồn gốc của bản sao thông tin, dữ liệu, sản</li> </ul>	0,25	

			Trung tâm	quả.	phẩm đo đạc và bản đồ (Mẫu 02-Ban hành theo Nghị định 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ).  - Biên lai thu phí, lệ phí (trong trường hợp có tài liệu cung cấp)		
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa		Trả kết quả, lưu hồ sơ	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	Trả kết quả cho tổ chức hoặc cá nhân	Phiếu cung cấp thành quả tọa độ hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không có tài liệu cung cấp;  - Bảng xác nhận nguồn gốc của bản sao thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (Mẫu 02-Ban hành theo Thông tư số Nghị định 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ).  - Biên lai thu phí, lệ phí (trong trường hợp có tài liệu cung cấp)	Không tính thời gian	
<b>Hồ sơ được lưu trữ theo quy định.</b>							

**2.2. Quy trình số 02: Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (trừ trường hợp cung cấp tọa độ và cao độ), Mã TTHC: 1.011671.2 thời gian: 04 ngày làm việc.**

Cơ quan đơn vị	Bước thực	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian	Ghi chú
----------------	-----------	--------------------	------------------	------------------------------	------------------	-----------	---------

	hiện		hiện			(ngày)	
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ.</li> <li>- Nếu hồ sơ hợp lệ thì nhận hồ sơ, in phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</li> <li>- Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì lập Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</li> <li>- Nếu hồ sơ không đúng quy định thì lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin (theo Mẫu số 03 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023)).</li> <li>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Theo Mẫu số 02 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ (Theo Mẫu số 03 - Phụ lục kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> </ul>	0,25	
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 2	Cung cấp thông tin và Thẩm định	Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chuyên viên thực hiện và trình lãnh đạo xem xét thẩm định hồ sơ:</li> <li>- Chuyên viên thực hiện cung cấp thông tin đo đạc và bản đồ.</li> <li>- Dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không có thông tin để cung cấp.</li> <li>- Trình Lãnh đạo xem xét kết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng xác nhận nguồn gốc của bản sao thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (Mẫu 02-Ban hành theo Nghị định 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ).</li> <li>- Hồ sơ, tài liệu được cung cấp (bản giấy hoặc file số được sao chép trên đĩa CD).</li> </ul>	3,5	

				quả thực hiện.	- Văn bản trả lời trong trường hợp không có thông tin để cung cấp.		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 3	Phê duyệt hồ sơ và chuyển văn thư phát hành văn bản	Lãnh đạo Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường và Văn thư Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo ký xác nhận tài liệu cung cấp chuyển Văn thư phát hành.</li> <li>- Văn thư phát hành văn bản đồng thời tính phí theo quy định chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để trả kết quả.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ, tài liệu cần cung cấp (bản giấy hoặc file số được biên tập và sao chép trên đĩa CD) hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không có tài liệu cung cấp;</li> <li>- Bảng xác nhận nguồn gốc của bản sao thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (Mẫu 02-Ban hành theo Nghị định 136/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ).</li> <li>- Biên lai thu phí và lệ phí (trong trường hợp có tài liệu cung cấp)</li> </ul>	0,25	
Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa		Trả kết quả, lưu hồ sơ	Quầy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa, 26 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha	Trả kết quả cho tổ chức hoặc cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hồ sơ, tài liệu cần cung cấp (bản giấy hoặc file số được biên tập và sao chép trên đĩa CD) hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không có tài liệu cung cấp;</li> <li>- Bảng xác nhận nguồn gốc của bản sao thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (Mẫu 02-Ban hành theo Nghị định</li> </ul>	Không tính thời gian	

			Trang, Khánh Hòa		136/2021/NĐ-CP 31/12/2021 của Chính phủ). - Biên lai thu phí và lệ phí.	ngày		
--	--	--	---------------------	--	---	------	--	--

**Hồ sơ được lưu trữ theo quy định.**